

Đặc tả use case UC002 “Thanh toán đơn hàng”

Use Case “Thanh toán đơn hàng”

1. Mã use case

UC002

2. Giới thiệu

Use case mô tả quá trình thanh toán đơn hàng của người dùng trên hệ thống

3. Tác nhân

Khách hàng

4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đã liên kết thẻ tín dụng trả trước với liên ngân hàng.
- Hệ thống đã tính toán tổng tiền mà khách hàng phải thanh toán

5. Luồng sự kiện chính (Thành công)

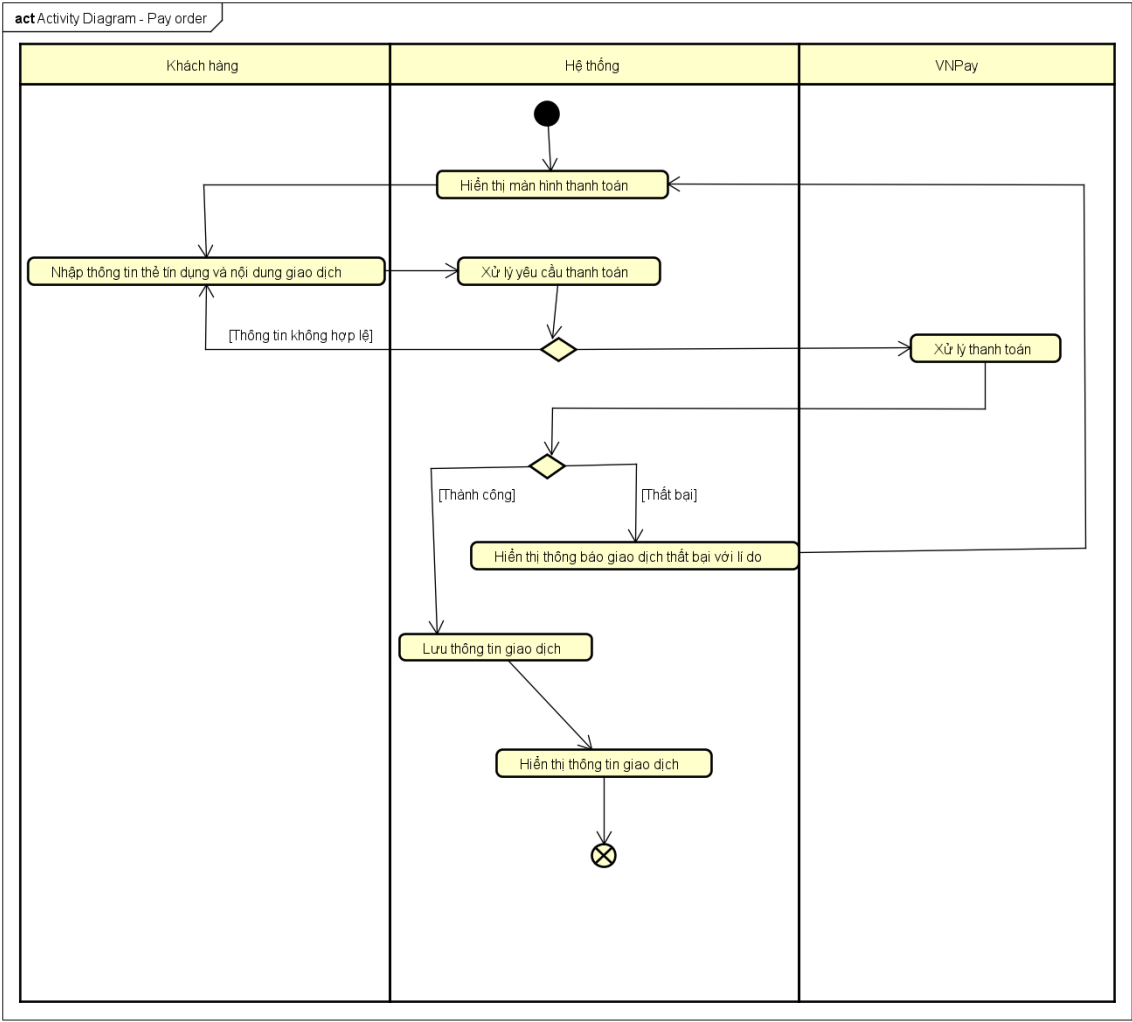
1. Hệ thống hiển thị màn hình thanh toán
2. Khách hàng nhập thông tin thẻ tín dụng và nội dung giao dịch
3. Hệ thống yêu cầu ngân hàng xử lý giao dịch thanh toán qua cổng VNPAY
4. VNPAY xử lý giao dịch thanh toán
5. Hệ thống lưu thông tin giao dịch
6. Hệ thống hiển thị thông tin giao dịch

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Thanh toán đơn hàng"

No	Location	Condition	Action	Resume location
1.	Ở bước 3	Nếu thông tin thẻ không hợp lệ	▪ Hệ thống thông báo rằng thông tin thẻ không hợp lệ	Bước 1
2.	Ở bước 5	Nếu thông tin thẻ bị sai	▪ Hệ thống thông báo thông tin thẻ bị sai	Bước 1

7. Biểu đồ hoạt động



Hình 1- Biểu đồ hoạt động của Use case "Thanh toán đơn hàng"

8. Dữ liệu đầu vào

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1.	Cart holder name		Yes	Tối đa 50 kí tự	CHU HUU PHUC
2.	Card number		Yes	16 chữ số	0123 4567 8910 1112
3.	Expiration date		Yes	Bao gồm tháng và chỉ 2 chữ số cuối trong năm	05/25
4.	Security code		Yes	3 chữ số	123

9. Dữ liệu đầu ra

No	Data fields	Description	Display format	Example
1.	Transaction ID			TCB3889391
2.	Card holder name			CHU HUU PHUC
3.	Amount		+ Tách biệt hàng nghìn bằng dấu chấm + Số nguyên dương + Đơn vị VND	2.316.600 VND
4.	Transaction Content			Thanh toán đơn hàng #ABC123
5.	Transaction Time		hh:mm:ss dd/mm/yyyy	13:20:12 07/10/2023

10. Hậu điều kiện

Không